

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018: NHÌN LẠI VÀ TRAO ĐỔI

Vũ Công Hào

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và 27 chương trình môn học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tháng 12 năm 2018 nhấn mạnh việc tổ chức hoạt động trải nghiệm như một nội dung bắt buộc của chương trình giáo dục, giảng dạy các cấp học. Tuy nhiên, việc xác định thời lượng cũng như qui định, hướng dẫn nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức, phát triển hoạt động này tại các nhà trường phổ thông còn nhiều vướng mắc, khó thực hiện. Bài viết góp vài ý kiến trao đổi thêm về những khó khăn, vướng mắc đó; đồng thời đề xuất một số biện pháp nhằm bảo đảm đúng tính chất, mục đích, ý nghĩa và hiệu quả của hoạt động này.

Từ khóa: Chương trình giáo dục phổ thông, hoạt động trải nghiệm, quản lý và tổ chức hoạt động trải nghiệm

Nhận bài ngày 25.02.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.04.2025

Liên hệ tác giả: Vũ Công Hào; email: vchao@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước sự thúc ép của Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” [1] và sau nhiều lần trì hoãn vì phải mày mò, cố gắng tìm cho ra một đường hướng mới cho giáo dục nước nhà, tháng 12 năm 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã chính thức ban hành Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, kèm theo 27 chương trình chi tiết các môn học [2]. Một trong những đổi mới căn bản của Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể lần này so với những lần cải cách giáo dục trước đó - bên cạnh việc giảm tải kiến thức hàn lâm, coi trọng đồng đều cả kiến thức lẫn kỹ năng, hướng tới việc giáo dục toàn diện “đức - trí - thể - mỹ” cho người học - chính là ở việc đưa vào hoạt động trải nghiệm như một nội dung bắt buộc. Đây là điều cần thiết, bởi giáo dục nước nhà nhiều năm qua cơ bản vẫn thiên về giáo huấn, nhồi nhét kiến thức lí thuyết, học thi học chạy, giáo dục giá trị sống, kỹ năng nghiệp vụ thì hình thức, thiếu chiến lược và tính nền tảng, bài bản... Tuy vậy, tổ chức hoạt động trải nghiệm như thế nào cho phong phú, hiệu quả, vừa lôi cuốn, phát huy được tính tích cực sáng tạo của người học, vừa phù hợp thực tiễn, đáp ứng mục tiêu và chương trình giáo dục mới là vấn đề cần bàn bạc, trao đổi cụ thể, nếu không sẽ tiếp tục rơi vào tình trạng chỉ đạo, định hướng chung chung, hình thức như trước đây.

2. NỘI DUNG

2.1. Vai trò và bản chất của hoạt động trải nghiệm trong giáo dục đào tạo

Học trong sách vở và trong thực tiễn, học kiến thức và học kỹ năng... là bản chất, nội dung của quá trình học cũng như giáo dục và tự giáo dục là bản chất của quá trình giáo dục. Lý luận về giáo dục, về nghề dạy học xưa nay đã luôn coi trọng sự kết hợp không thể tách rời của hai mặt thống nhất này. Khổng Tử (551- 479 TCN) là một trong những bậc “tổ sư” của nghề dạy học, bên cạnh việc đề cao sự rèn luyện, tu thân, đã luôn răn dạy học trò phải tích cực suy nghĩ, phát huy năng lực nội sinh, ứng dụng trải nghiệm trong thực tiễn, đem giáo lí và đạo đức

của mình ra để giúp đời. Là người có hàng ngàn học trò thuộc đủ loại, đủ mọi trình độ, thể hệ..., song Khổng Tử cũng là người hơn ai hết nắm được tính cách, mức độ và năng lực của từng học trò thông qua quan sát thực tiễn quá trình quá trình “tu thân” của họ. Từ kinh nghiệm tự thân, nhà triết học, người thầy vĩ đại của Hi Lạp - Xôcrát (470-399 TCN) cũng cho rằng chúng ta được học ngay trong khi làm việc gì đó. Nhiều nhà tư tưởng, nhà hiền triết thông thái, những đáng bậc đáng kính trọng của nhân loại xưa nay đã trở thành những bậc thầy mẫu mực bởi họ biết kết hợp giữa “học” và “hành”, lý luận và thực tiễn. Khổng Tử và Xôcrát khi đó xa lạ với các khái niệm “triết lý giáo dục”, “mục tiêu giáo dục”...; với họ, để có thể đi dạy người đơn giản phải hơn người cả về nhân cách, học vấn lẫn vốn sống, kinh nghiệm; và dạy người là dạy những tri thức, kỹ năng để người học biết mình đang ở đâu, có thể làm gì, biết ứng xử thế nào cho phù hợp với thực tiễn. Tuy không phải là các “nhà giáo dục” chính thống, song có thể coi quan điểm về sự kết hợp giữa “học” và “hành” của Khổng Tử, Xôcrát là những tư tưởng, định hướng đầu tiên về bản chất và vai trò của hoạt động trải nghiệm, thực hành trong quá trình dạy học, giáo dục.

Sang thế kỉ XX, lí thuyết về trải nghiệm của John Dewey (1859-1952) được hầu hết các nền giáo dục tiến bộ áp dụng. Ông được đánh giá là nhà lí luận giáo dục có ảnh hưởng nhất của thế kỉ. Trong cuốn “*Kinh nghiệm và giáo dục*”, bên cạnh luận bàn về những mặt tích cực và hạn chế của cả hai nền giáo dục truyền thống và giáo dục hiện đại, Dewey đặc biệt nhấn mạnh việc phát triển tư duy sáng tạo cho người học thông qua việc cho họ các cơ hội thể nghiệm, trải nghiệm nhiều hơn trong thực tiễn, nhất là với trẻ em. Theo Dewey: “Việc học của trẻ em phải đi từ trải nghiệm của chúng. Trải nghiệm vừa là nội dung vừa là phương pháp... Không có nội dung hay giá trị giáo dục hoặc giá trị bản thân mang tính tuyệt đối, bất biến được áp đặt từ bên ngoài cho trẻ em. Mọi thứ đều phải do từng cá nhân trẻ em tự mình tìm ra. Khi trẻ em tự mình trải nghiệm thì chúng mới tìm ra được giá trị của điều chúng trải nghiệm” [3, tr.16-17]. Từ quan điểm của Dewey và một số nhà nghiên cứu khác (Vygotsky, Lewin, Piaget...), lí thuyết về học tập trải nghiệm trong giáo dục thế kỉ XX đã ngày càng được phổ biến, ứng dụng rộng rãi.

Năm 1984, David Kolb - nhà lí luận giáo dục Hoa Kỳ đã cho xuất bản công trình: “*Trải nghiệm học tập: Kinh nghiệm là nguồn học tập và phát triển*” (Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development, Prentice Hall PTR, 2011). Trong cuốn sách này, Kolb đã chính thức giới thiệu lí thuyết học tập dựa vào trải nghiệm (*ELT - Experiential learning theory*), đồng thời đưa ra mô hình học tập dựa vào trải nghiệm ứng dụng trong các trường học, các tổ chức xã hội ở mọi lúc, mọi nơi, cho mọi người nếu có thể tập hợp được và có mong muốn tiếp nhận các tri thức mới. Trải nghiệm không chỉ để học tập mà còn để chia sẻ. Kolb cho rằng một phần quan trọng đối với sự hình thành bất kì một giá trị nào là sự tương tác giữa kiến thức mới hoặc kinh nghiệm mới và kinh nghiệm đã có. Ông cũng cho rằng *học tập là quá trình mà trong đó kiến thức được tạo ra thông qua việc chuyển đổi kinh nghiệm*. Ở môi trường học đường, người học không chỉ tiếp thu kiến thức từ người dạy và sách vở mà thay vào đó, thông qua quá trình trải nghiệm thực tiễn, người học còn có thể thu nhận thêm nhiều thông tin mới, vừa để kiểm tra nó, vừa củng cố, bổ sung, làm giàu có, phong phú hơn vốn kinh nghiệm của mình. Mô hình học tập trải nghiệm của Kolb bao gồm 4 giai đoạn trong một vòng tròn khép kín: *kinh nghiệm cụ thể; quan sát, đối chiếu và phản hồi; hình thành khái niệm trừu tượng; thử nghiệm trong tình huống mới*. Quan điểm và mô hình học tập trải nghiệm của Kolb, trên thực tế, hoàn toàn phù hợp với logic và qui luật nhận thức, song nó tập trung chú ý nhiều hơn vào tính tích cực nhận thức cá nhân của người học hơn là vai trò truyền thụ, tổ chức, hướng dẫn của người dạy. Và vì thế, nó đã làm thay đổi cơ bản nhận

thức, quan niệm và quy trình tổ chức dạy học trong các nhà trường lâu nay. Năm 2002, tại Hội nghị thượng đỉnh Liên hiệp quốc về phát triển bền vững, chương trình “*Dạy và học vì một tương lai bền vững*” đã được UNESCO thông qua, trong đó học phần “*Giáo dục trải nghiệm*” được giới thiệu, phổ biến như là một trong những thành tố không thể thiếu của giáo dục nhân loại thiên niên kỉ mới.

Việc kết hợp giữa “học” và “hành”, tổ chức để người học trải nghiệm thực tiễn dưới hình thức các hoạt động ngoại khóa, tham quan học tập... ở Việt Nam cũng được tiến hành từ lâu, nhưng đến tháng 8 năm 2015, cụm từ “*hoạt động trải nghiệm*” mới xuất hiện lần đầu tiên trong *Dự thảo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể sau năm 2015* của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dự thảo gồm có 8 lĩnh vực học tập chủ chốt (Ngôn ngữ và văn học; Toán học; Đạo đức - Công dân; Thể chất; Nghệ thuật; Khoa học Xã hội; Khoa học Tự nhiên; Công nghệ - Tin học) và hoạt động giáo dục bắt buộc với tên gọi là *hoạt động trải nghiệm*. Đồng thời với nó, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng xây dựng bộ tài liệu và tổ chức tập huấn “*Kĩ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong trường trung học*” cho đông đảo giáo viên trong các nhà trường. Từ đây, các hình thức ngoại khóa, tham quan học tập... vốn khá hạn chế trước đó trong các trường được đặt chung một tên gọi và được khuyến khích, nghiên cứu, áp dụng, thậm chí trở thành một môn học nằm trong chương trình đào tạo Cử nhân Khoa học quản lí (liên kết với nước ngoài) như ở Khoa Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội. Đã có nhiều hội thảo quốc gia và quốc tế, nhiều đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước và cấp Bộ, nhiều luận án, luận văn nghiên cứu, bàn luận sâu về khái niệm, đặc điểm, các cách thức tổ chức, phương pháp đánh giá hoạt động này. Tuy nhiên, liệu các nghiên cứu, trao đổi, bàn luận ấy có đúng với bản chất của hoạt động trải nghiệm, và việc đề xuất các mô hình, tổ chức các hoạt động trải nghiệm ấy có đi vào thực chất, bảo đảm đúng mục tiêu của chủ trương đổi mới giáo dục phổ thông hay không, có phù hợp không và cần làm thế nào mới phù hợp, có hiệu quả?

2.2. Thực tế thời lượng và định hướng nội dung của “Hoạt động trải nghiệm” trong chương trình giáo dục phổ thông mới

Không ai phủ nhận rằng trong các nhà trường Việt Nam lâu nay, các hoạt động giáo dục trải nghiệm cũng đã được tổ chức, song chưa được chú ý đúng mức, chưa được hiểu đúng vị trí, vai trò, tính chất của các hoạt động đó; chưa có hình thức đánh giá phù hợp; chưa xây dựng được một chương trình hoạt động đa dạng, phong phú với đầy đủ các thành tố của một chương trình giáo dục toàn diện và hiện đại... Nhằm khắc phục các hạn chế này, trong chương trình giáo dục phổ thông mới, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã diễn giải về sự cần thiết và cố gắng đưa ra qui định cụ thể về thời lượng hoạt động trải nghiệm dành cho từng lớp học ở từng cấp học, song có vẻ chưa thỏa đáng. Theo đó, hoạt động trải nghiệm cho cấp Tiểu học có tên gọi là hoạt động trải nghiệm, từ lớp 1 đến lớp 5 (tính qui đổi tương đương) là 105 tiết/năm; cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông có tên gọi là Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; cấp Trung học cơ sở qui định theo lớp, cấp Trung học phổ thông qui định trên các nhóm môn học trong chương trình từng năm, nhưng cũng với tổng số là... 105 tiết/năm. Thật đáng ngạc nhiên! Sự qui định đồng đều này khá bất hợp lí bởi hai lẽ: *Thứ nhất*, nếu coi hoạt động trải nghiệm là một hoạt động học tập bắt buộc, không phải trên lớp mà từ thực tiễn, nhằm giúp người học kiểm nghiệm bản thân, rèn luyện và phát triển năng lực, kĩ năng... thì số tiết/giờ này là quá ít so với tổng số giờ cả năm của từng lớp (ví dụ lớp 1: 105/875, lớp 5: 105/1050, lớp 8, 9: 105/1032...); *Thứ hai*, yêu cầu và tính chất của hoạt động trải nghiệm ở mỗi cấp học khác nhau, học sinh cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông ngoài trải nghiệm học tập còn trải nghiệm hướng nghiệp, do đó, nên cần điều chỉnh thời lượng cho phù hợp.

Việc yêu cầu tổ chức hoạt động trải nghiệm bằng cách “khoán”, qui định tổng số tiết bắt buộc theo nhóm môn học, không tính đến mục đích, nội dung, yêu cầu cần đạt của nhóm môn học đó ở bậc Trung học phổ thông là rất mù mờ, đại khái; chẳng hạn trong hai nhóm môn học *bắt buộc* và *lựa chọn* (trong nhóm này lại tách thành nhóm nhỏ) thì nhóm nào cần hoạt động trải nghiệm thực tiễn nhiều hơn và sắp xếp, phân bổ thời gian thế nào. Tính chất mù mờ, đại khái, tưởng rõ mà không rõ này còn được thể hiện ngay ở những diễn giải mà chúng tôi “bắt buộc” phải trích dẫn dài dòng, gần như nguyên vẹn sau đây ở tiểu mục 13 trong *mục V. Định hướng về nội dung giáo dục* trong Chương trình đã ban hành:

“Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học khác nhau để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi; thông qua đó, chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kỹ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai. (...). Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của học sinh trong các mối quan hệ với bản thân, xã hội, môi trường tự nhiên và nghề nghiệp; được triển khai qua bốn mạch nội dung hoạt động chính: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên và Hoạt động hướng nghiệp. Nội dung Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được phân chia theo hai giai đoạn: giai đoạn giáo dục cơ bản và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp.

- Giai đoạn giáo dục cơ bản: Ở cấp tiểu học, nội dung Hoạt động trải nghiệm tập trung vào các hoạt động khám phá bản thân, hoạt động rèn luyện bản thân, hoạt động phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô và người thân trong gia đình. Các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gần gũi với học sinh cũng được tổ chức thực hiện với nội dung, hình thức phù hợp với lứa tuổi. Ở cấp trung học cơ sở, nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tập trung hơn vào các hoạt động xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp; đồng thời hoạt động hướng vào bản thân vẫn được tiếp tục triển khai để phát triển các phẩm chất và năng lực của học sinh.

- Giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp: Ngoài các hoạt động hướng đến cá nhân, xã hội, tự nhiên, nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở cấp trung học phổ thông tập trung hơn vào hoạt động giáo dục hướng nghiệp nhằm phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp. Thông qua các hoạt động hướng nghiệp, học sinh được đánh giá và tự đánh giá về năng lực, sở trường, hứng thú liên quan đến nghề nghiệp, làm cơ sở để tự chọn cho mình ngành nghề phù hợp và rèn luyện phẩm chất và năng lực để thích ứng với nghề nghiệp tương lai”.

Đành rằng “Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng theo hướng mở”, “... chỉ quy định những nguyên tắc, định hướng chung về yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và việc đánh giá kết quả giáo dục, không quy định quá chi tiết, để tạo điều kiện cho tác giả sách giáo khoa và giáo viên phát huy tính chủ động, sáng tạo trong thực hiện chương trình”, nhưng cách diễn giải bản chất của hoạt động trải nghiệm cùng việc hướng dẫn tổ chức thực hiện, nhấn mạnh yêu cầu tập trung thực hiện nó như trên (những ý đã gạch dưới), theo chúng tôi là không thỏa đáng. *Thứ nhất*, nói “Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện...” là đề cao vai trò

của *nhà giáo dục*, trao quyền cho nhà giáo dục, nhưng lại coi nhẹ, bỏ qua vai trò và trách nhiệm quản lý của Nhà nước, Bộ chủ quản, cơ sở giáo dục... Nhà giáo dục (giáo viên) chỉ có thể định hướng, thiết kế, tổ chức một hoạt động trải nghiệm cụ thể nào đó trên cơ sở chỉ đạo, định hướng, quản lý, giám sát của cơ sở giáo dục và các cấp, ngành quản lý giáo dục trực tiếp. *Thứ hai*, đề xuất “Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp... được triển khai qua bốn mạch nội dung hoạt động chính: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên và Hoạt động hướng nghiệp” là thiếu tính xác định và phân hóa, phân khúc theo lứa tuổi, cấp học bởi hoạt động trải nghiệm nào chẳng hướng vào bản thân, phục vụ và mang lại lợi ích ở phương diện này hay khía cạnh khác cho người học; hơn nữa đã gọi là trải nghiệm thì phải là trong môi trường thực tế, trong bối cảnh diễn ra sự tiếp xúc giữa con người với nhau, con người với xã hội, tự nhiên... Thiếu sự chứng kiến, diện kiến, tiếp xúc, trao đổi, cọ xát và chia sẻ từ thực tiễn, từ đó liên tưởng, so sánh, suy ngẫm, chiêm nghiệm giữa lý thuyết và thực tiễn để củng cố, nâng cao nhận thức, hiểu biết, khả năng ứng dụng thực hành của bản thân thì không phải là trải nghiệm. Không thể bảo hoạt động tự học, tự chơi, ngồi thiền tu tâm... cũng là một hình thức hoạt động trải nghiệm “hướng vào bản thân” được, bởi tự học, tự chơi, ngồi thiền sẽ tốt, phù hợp, khoa học và hiệu quả hơn nếu có chỉ dẫn, có phương pháp, có kế hoạch, nói cách khác là có “mẫu”, “mô hình” trong lý thuyết và thực tiễn. Thế nên, việc dùng các từ chỉ dẫn “hướng vào”, “hướng đến”... dễ dẫn đến các cách hiểu khác nằm ngoài phạm vi, bản chất của “hoạt động trải nghiệm” như là một nội dung, yêu cầu bắt buộc của giáo dục đào tạo. *Thứ ba*, không nên chia tách thành hai giai đoạn: *Giai đoạn giáo dục cơ bản*, *Giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp* và hướng dẫn hoạt động trải nghiệm cần tập trung vào nội dung gì ở hai giai đoạn ấy, bởi trước hết “Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12” có tính chất thường xuyên, cấp học nào cũng phải tổ chức thực hiện. Việc chia tách máy móc, theo khung chung này dẫn đến sự trùng lặp nội dung giáo dục định hướng nghề nghiệp cuối giai đoạn này đầu giai đoạn tiếp theo. Vẫn biết rằng hiện nay chúng ta khuyến khích, tạo điều kiện để học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở có thể lựa chọn theo học ở các trường dạy nghề thay vì học tiếp Trung học phổ thông; song cũng cần lưu ý, chỉ ở lứa tuổi Trung học phổ thông, các tố chất về thể lực, trí tuệ, nhận thức, thiên hướng... của học sinh mới bộc lộ đầy đủ, khi đó việc “định hướng” cũng như quyết định lựa chọn nghề nghiệp theo đúng khả năng mới đáng tin cậy. Hơn nữa, trong hệ thống giáo dục quốc dân của nước nhà hiện hành, người tốt nghiệp Trung học phổ thông (12/12) mới được coi là hoàn chỉnh chương trình. *Thứ tư*, việc tìm hiểu về các năng lực của bản thân, thể nghiệm bản thân trong môi trường tiếp xúc, đối thoại, giao tiếp giữa người với người, với tự nhiên và xã hội là thuộc tính cơ bản của con người suốt đời. Trẻ em tuổi mới lớn đến các cụ già qua tiếp xúc, trải nghiệm thực tiễn đều được củng cố, xác thực bản thân từ những tri thức đã có, đã được cung cấp, đồng thời sáng tạo các tri thức mới cho riêng mình. Thế nên, việc chia tách bốn mạch nội dung cho hoạt động trải nghiệm như đã phân tích trên vừa rối rắm, vừa không đúng bản chất của hoạt động này. Có lẽ vì “chỉ quy định những nguyên tắc, định hướng chung (...), không quy định quá chi tiết...” như thế mà trong cả 27 chương trình môn học, không thấy có các quy định, gợi ý hay hướng dẫn nào cụ thể; giáo viên (nhà giáo dục) hoặc tự định hướng lựa chọn, thiết kế hoặc không biết lựa chọn, thiết kế chủ đề, nội dung, hoạt động nào để tổ chức “trải nghiệm”, không biết “hướng” vào cái “nội dung” nào. Lãnh đạo các nhà trường cũng khó đưa ra được các chủ trương và sự chỉ đạo thống nhất. Điều này khiến cho việc tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm trong các nhà trường

- một trong những chủ trương đổi mới hết sức cần thiết và đặc biệt có ý nghĩa của giáo dục nước nhà hiện nay - đang trong tình trạng lúng túng, hình thức, khó quản lí giám sát và kém hiệu quả.

2.3. Một số giải pháp tổ chức hiệu quả “Hoạt động trải nghiệm” theo chương trình giáo dục phổ thông mới và những khó khăn khi thực hiện

Mục đích của việc tổ chức hoạt động trải nghiệm là giúp người học mở rộng nhận thức thực tiễn, kiểm chứng sự gắn kết giữa sách vở và đời sống, lý thuyết và thực hành; qua đó, củng cố tri thức, năng lực đã có; hình thành, phát triển các tri thức, năng lực mới, giúp họ tự điều chỉnh bản thân, nâng cao nhận thức và sự tự tin để định hướng, tìm kiếm động lực, xây dựng kế hoạch, đường hướng phát triển tương lai cá nhân phù hợp. Các hình thức chủ yếu của “hoạt động trải nghiệm” trước đây như đã nói, thường là sinh hoạt cuối tuần, học ngoại khóa, tham quan dã ngoại..., phần lớn được tổ chức ngoài giờ học chính khóa nên không thường xuyên và phụ thuộc nhiều qui định, chế tài. Cơ hội để “trải nghiệm”, tiếp xúc, rèn luyện và thể hiện năng lực cá nhân của người học không nhiều. Theo chúng tôi, để hoạt động này thực sự có hiệu quả, phát huy được giá trị tích cực của nó, cần nghiên cứu, thực hiện một số giải pháp sau đây:

- *Nhận thức đúng về bản chất, ý nghĩa, giá trị của hoạt động trải nghiệm*: Trải nghiệm không phải là một môn học cụ thể mà là hoạt động học tập trong thực tiễn, từ thực tiễn, qua thực tiễn. Giáo dục trải nghiệm là hoạt động giáo dục thường xuyên nhằm giúp người học phát hiện, củng cố, rèn luyện kiến thức, kinh nghiệm, kĩ năng chuyển hóa, ứng dụng tri thức lý thuyết vào thực tiễn đời sống, trên cơ sở đó, hình thành và phát triển các tri thức, kĩ năng mới. Thiếu trải nghiệm thực tiễn, nói cách khác, “học” không đi đôi với “hành”, người học chẳng những không thể vận dụng kiến thức đã biết để xử lí, giải quyết các nhiệm vụ mà công việc đòi hỏi, yêu cầu mà họ còn không có cơ hội để sửa chữa hay sáng tạo. Hệ quả của việc chưa nhận thức đúng, chưa quan tâm đến hoạt động trải nghiệm - như chúng ta đã thấy nhiều năm qua - là tình trạng biết nhiều, cái gì cũng biết nhưng không biết làm gì cả. Học lý thuyết về điện nhưng không thể lắp đặt hay sửa chữa một mạch điện; học nghiệp vụ kế toán nhưng không biết kết toán sổ sách, cân đối các khoản thu chi; là hướng dẫn viên du lịch nhưng không giới thiệu được tường tận các địa danh, sự tích, dấu tích lịch sử... Rốt cuộc, như một hệ quả tất yếu, cơ hội tìm kiếm việc làm theo đúng chuyên môn được học của người học sau khi tốt nghiệp bị hạn chế, nếu có được nhận thì cũng phải đào tạo... lại đang là phổ biến. Thật là nghịch lí và lãng phí khi đội ngũ giáo viên ở các trường phổ thông hiện nay của nước nhà, cả trẻ lẫn già, cả người mới dạy lẫn người đã có thâm niên, năm nào cũng phải tham gia các khóa bồi dưỡng thường xuyên, định kì. Như thế, thay đổi trong cách nghĩ chưa đủ, cần phải thay đổi trong cách làm, trước hết là thay đổi cơ cấu chương trình giáo dục, cần cân đối các mục tiêu, nội dung, dành thời lượng tương ứng cho hoạt động trải nghiệm. Chương trình giáo dục phổ thông công lập hiện nay như chương trình tổng thể đã phân tích vẫn còn khá nặng và ôm đồm bởi nhiều qui định, qui chế; trong khi đó, hoạt động trải nghiệm ở các trường dân lập, tư thục lại được tổ chức linh hoạt, thường xuyên và hiệu quả hơn dù vẫn phải bảo đảm khung chương trình bắt buộc, cố định. E rằng trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, kết hợp giữa học lý thuyết và thực hành, đa dạng hóa các phương thức và phương pháp học tập, hệ thống các trường tư thục, quốc tế và bán công đang làm tốt, bài bản, căn cốt hơn các trường công lập.

Xung quanh vấn đề này cần học tập kinh nghiệm của các nước có nền giáo dục phát triển, tiên tiến; ngay như Nga và Trung Quốc, giáo dục trải nghiệm đã được chú ý, coi trọng sớm hơn ở nước ta nhiều năm, dù trước đây cùng một quan điểm, triết lí, hệ hình. Từ năm

học 2018 - 2019, học sinh lớp 8 của các trường Trung học cơ sở ở toàn thành phố Matxcova đã được triển khai một chương trình học môn Lịch sử nước Nga riêng - không phải trên lớp, tại trường mà học trực tiếp từ các thư viện, viện bảo tàng, địa danh lịch sử văn hóa... Tất nhiên, trong thực tế giáo dục nước ta hiện nay, điều này là “bất khả thi” nhưng cũng đáng để các nhà hoạch định chính sách giáo dục suy ngẫm.

- *Mở rộng, đa dạng hóa các hình thức, dạng thức tổ chức giáo dục trải nghiệm*: Hiện các lí thuyết, mô hình, phương pháp và cách thức tổ chức hoạt động trải nghiệm đã không còn xa lạ và trên thực tế, các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm đã khá đa dạng; song chủ yếu vẫn là một số hoạt động đã phổ biến đến nhàm tẻ, thiếu hiệu quả; đáp ứng yêu cầu đổi mới, đa dạng hóa phương pháp dạy học chứ không phải là hoạt động trải nghiệm. Tại các nhà trường từ cuối bậc Tiểu học, ngoài tham quan dã ngoại, các hoạt động câu lạc bộ, tổ chức trò chơi, diễn đàn, sân khấu tương tác, hội thi sáng tạo, tổ chức sự kiện, giao lưu kết nghĩa hay các hoạt động phong trào gây quỹ tình thương... đã được tổ chức ngày càng nhiều và thường xuyên. Điều này cho thấy việc tổ chức hoạt động trải nghiệm đã không còn chỉ là yêu cầu bắt buộc, mà đã là nhu cầu thiết yếu, xuất phát từ tính chất, hiệu quả cụ thể, thiết thực của nó của cả lãnh đạo, giáo viên và học sinh các trường. Từ tháng 10 năm 2019, trường Tiểu học Nam Tiến, Nam Trực, Nam Định không chỉ hưởng ứng việc xây dựng mô hình “Trường học thân thiện” mà còn có sáng kiến xây dựng “Thư viện thân thiện” giúp học sinh trải nghiệm đọc sách trong một không gian có cây cối tự nhiên thoáng đãng của khuôn viên trường giữa giờ ra chơi. Đây là một mô hình tốt, đáng tham khảo, nhân rộng và trên thực tế, đã nhân rộng ở nhiều nhà trường, khi chủ trương thiết lập hệ thống “Trường học thân thiện”, “Trường học hạnh phúc” đã được triển khai trong toàn hệ thống giáo dục.

Tuy nhiên, *trải nghiệm tại chỗ* và *trải nghiệm trong thực tế* là hai việc khác nhau. Những năm gần đây, Tại Hà Nội, các trường phổ thông đã triển khai nhiều hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm phong phú, nhằm phát triển toàn diện cho học sinh. Chẳng hạn, Trường Trường Tiểu học và THCS Xanh Tuệ Đức tổ chức hoạt động trải nghiệm với chủ đề “Hành trình khám phá bản thân”, chia thành các trạm như An, Buông, Lặng, Vững, Nhẫn, Tĩnh, Lắng. Mỗi trạm mang đến cho học sinh những cảm xúc và bài học sâu sắc, giúp các em hiểu rõ hơn về bản thân và phát triển kỹ năng sống. Trường THPT Mỹ Đình xây dựng chủ đề “Hành khúc tháng 10”, trường tổ chức chương trình “Theo bước chân chiến sĩ” nhân dịp kỷ niệm các sự kiện lịch sử quan trọng. Hoạt động kéo dài 3 ngày, học sinh tham gia các bài huấn luyện quân sự, rèn luyện thể chất và kỹ năng sống, giúp tăng cường tinh thần kỷ luật và đoàn kết. Trường THPT Đống Đa tổ chức buổi tham quan và trải nghiệm tại Viện Bảo tàng Cảnh sát PCCC và CNCH. Học sinh được học lý thuyết và thực hành các kỹ năng thoát hiểm, sơ cấp cứu, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn. Trường THCS Lĩnh Nam hoạt động trải nghiệm với chủ đề “Phòng chống bạo lực học đường”, nhằm nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của môi trường học tập an toàn, lành mạnh. Hoạt động này giúp học sinh hiểu rõ hơn về các vấn đề liên quan đến bạo lực học đường và cách phòng tránh. Trường THPT Đông Mỹ tổ chức chương trình “Đấu trường trí tuệ”, với các hoạt động như tham quan Bảo tàng Đặc công, tìm hiểu về các di tích lịch sử trên địa bàn Hà Nội. Hoạt động này giúp học sinh phát triển tư duy phản biện và hiểu biết về lịch sử dân tộc. Những mô hình hoạt động trải nghiệm này không chỉ giúp học sinh phát triển kỹ năng sống, mà còn góp phần xây dựng môi trường học đường tích cực và an toàn... Đáng tiếc, số lượng các trường có kế hoạch tổ chức và triển khai các hoạt động trải nghiệm như vậy không nhiều và cũng không thường xuyên. Do vậy, căn cứ vào

các qui định khung, các nhà trường và giáo viên cần trao đổi, xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm thống nhất từ đầu năm học chung cho các khối lớp, các chủ đề, nội dung và riêng đến từng lớp, nhóm...

- *Tăng cường phối hợp trong tổ chức hoạt động trải nghiệm*: Hoạt động trải nghiệm diễn ra tại môi trường thực tiễn, nên không chỉ cần xây dựng kế hoạch, tổ chức quản lý, triển khai hiệu quả, mà còn cần kinh phí, nguồn lực. Hiện học sinh phổ thông công lập các cấp không phải đóng học phí, nguồn kinh phí ngân sách chi trả cho hoạt động giáo dục chung của các trường cũng khá hạn hẹp. Bởi vậy, muốn tổ chức tốt hoạt động giáo dục trải nghiệm, các trường cần tìm kiếm và huy động sự chung tay phối hợp, hỗ trợ của các cơ quan đoàn thể, các tổ chức, lực lượng xã hội, đặc biệt Hội phụ huynh học sinh. Các hoạt động giao lưu, học tập trải nghiệm tại các địa danh lịch sử; thực hành tại cơ sở chuyên ngành; các phong trào hoạt động vì cộng đồng... chỉ có thể tổ chức hiệu quả, thiết thực và có ý nghĩa sâu rộng nếu có kinh phí. Bởi thế, các trường phổ thông, bên cạnh việc không ngừng đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, dạy dỗ học sinh, còn cần mở rộng quan hệ hợp tác liên kết, tăng cường tìm kiếm các nguồn lực hỗ trợ để bảo đảm tổ chức đúng, tốt hoạt động này.

- *Hoạt động trải nghiệm phải được tổ chức, quản lý, triển khai như một nội dung giáo dục bắt buộc trong hệ thống giáo dục phổ thông; thống nhất từ các nhà hoạch định, xây dựng chương trình đến các nhà trường, không giao quyền hay trách nhiệm cho “nhà giáo dục”*. Theo đó, hoạt động trải nghiệm (tại chỗ hoặc đi dã ngoại, học tập thực tế) phải được sắp xếp phù hợp, bảo đảm cân đối giữa học và hành, lý thuyết và thực tiễn; các nội dung học trải nghiệm phải giúp người học kiểm chứng và ứng dụng được các kiến thức lý thuyết đã học; trên cơ sở đó, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân. Phía trên chúng tôi đã thống kê sự phân bổ số giờ trải nghiệm ở các cấp học phổ thông, song như đã nói, nó vừa chưa đúng tinh thần của giáo dục hiện đại, giáo dục thời kì đổi mới; vừa thiếu các chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể để thực hiện. Do đó, tại nhiều trường phổ thông hiện nay vẫn là tình trạng “lòng ghép”, “kết hợp” hoạt động trải nghiệm trong các giờ ngoại khóa, sinh hoạt tại chỗ, tìm kiếm các hình thức sao cho gần giống, thay thế cho “hoạt động trải nghiệm” đúng nghĩa, vốn phức tạp, tốn kém và cần có kế hoạch, sự chuẩn bị bài bản, kĩ lưỡng. Năm nào chúng ta cũng có các cuộc thi sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh, thành phố của giáo viên các cấp; song số lượng đề tài, sáng kiến liên quan đến tổ chức hoạt động trải nghiệm, như chúng tôi quan sát qua các cuộc thi của giáo viên phổ thông Hà Nội hai năm gần đây không quá 10%. Và lại, các sáng kiến này phần lớn chỉ xoay quanh việc mời tọa đàm, tăng cường sử dụng tư liệu, hình ảnh, tổ chức sân khấu hóa, câu lạc bộ...; nghĩa là trải nghiệm tại chỗ. Xin lưu ý là, đây không phải chuyện “cái khó bó cái khôn”; đây là việc cần *thay đổi tư duy, phương thức giáo dục đào tạo*; và đã thay đổi tư duy, phương thức thì cần *thay đổi cả chương trình, kế hoạch, hướng dẫn, thực hiện* cụ thể.

3. KẾT LUẬN

Đề giáo dục đúng là quốc sách hàng đầu cho sự phát triển của mỗi quốc gia, mục tiêu, chiến lược và chương trình giáo dục càng cần phải hoạch định cẩn trọng, phù hợp. Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể mới và chương trình các môn học đã được ban hành; hoạt động trải nghiệm đã chính thức được coi là bộ phận cấu thành không thể thiếu của quá trình giáo dục không chỉ ở phổ thông mà còn hơn thế. Những trao đổi trên của chúng tôi về việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, xét cho cùng, cũng chỉ là những ngẫm nghĩ cá nhân của một người đã công tác nhiều năm và vẫn đang công tác trong ngành giáo dục, xin ngỏ bày.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương, *Nghị quyết 29/NQ-TW, ngày 4 tháng 11 năm 2013, về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*.
3. John Dewey (2012), *Kinh nghiệm và giáo dục* (Phạm Tuấn Anh dịch), - Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Kolb D.A (1984), *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development*, Englewood Cliffs, NJ: Prentice Hall.
5. Nguyễn Thị Liên (2017), Nguyễn Thị Hằng, Tưởng Duy Hải, Đào Thị Ngọc Minh, *Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông*, - Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
6. Hà Nhật Thăng, Đào Thanh Âm (1997), *Lịch sử giáo dục thế giới*, - Nxb Giáo dục, Hà Nội.
7. Thái Duy Tuyên (2007), *Triết học giáo dục Việt Nam*, - Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

**THE IMPLEMENTATION OF EXPERIENTIAL
ACTIVITIES UNDER VIETNAM’S 2018 GENERAL EDUCATION
CURRICULUM: A REVIEW AND DISCUSSION**

Abstract: *Vietnam’s 2018 General Education Curriculum - comprising the overarching curriculum framework and 27 subject-specific curricula issued by the Ministry of Education and Training in December 2018 - emphasizes experiential learning as a compulsory component across all education levels. However, challenges remain in determining time allocation, providing clear regulations and guidance on content, methods, and modalities for implementing and developing experiential activities at general education institutions. This paper revisits and discusses these challenges and proposes several recommendations to ensure that experiential learning activities are implemented in line with their intended nature, purposes, significance, and effectiveness.*

Keywords: *General education curriculum, experiential learning activities, implementation and management*